

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” thụ lý số 8/2025/HNST ngày 06 tháng 01 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Văn Thi E, sinh năm 1982;

Địa chỉ thường trú: Ấp T, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Bà Trương Thanh N, sinh năm 1986;

Địa chỉ thường trú: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Cùng địa chỉ cư trú: B H, Khu phố A, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễn Văn Thi E và bà Trương Thanh N qua thời gian tìm hiểu được 05 năm thì cả hai tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2011, có tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (Giấy chứng nhận kết hôn số 81/2011, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 20/08/2011).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã. Ông bà sống ly thân từ đầu năm 2024 đến nay, không ai quan tâm ai. Cả hai đã cùng nhau khắc phục nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc.

Hiện nay, ông Nguyễn Văn Thi E và bà Trương Thanh N xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, không có khả năng đoàn tụ. Ông Nguyễn Văn Thi E và bà Trương Thanh N cùng yêu cầu được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn Thi E và bà Trương Thanh N xác nhận không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn Thi E và bà Trương Thanh N xác nhận không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn Thi E và bà Trương Thanh N xác nhận không có nợ chung.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn T Em và bà Trương Thanh N phải chịu tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Thi E và bà Trương Thanh N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 81/2011, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 20/08/2011).

1.2. Về con chung: Không có.

1.3. Về tài sản chung: Không có.

1.4. Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Thi E và bà Trương Thanh N phải chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0037010 ngày 06/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Vậy ông Nguyễn Văn Thi E và bà Trương Thanh N đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 1, 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q7, TP HCM;
- C/c THADS Q7, TP HCM;
- UBND TT Trà Ôn, H.Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VP, hồ sơ. (TK Thúy).

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Hiếu